TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **216**/2019/HS-ST
Ngày 23/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quốc Hải

Bà Phùng Thị Khanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình T, sinh năm 1989; HKTT: thôn V, xã T, huyện U, Hà Nội. Chỗ ở: G02-CT2, Chung cư H, phường H, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình T1, sinh năm 1952; con bà: Phạm Thị L sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột: Có 4 người, bị cáo là thứ 4; Vợ: Phạm Thị T2, sinh năm 1991; có 2 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); Danh, chỉ bản số 502 lập ngày 30/9/2019 tại Công an quận H.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 36/2009/HSST ngày 03/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, về tội: Chống người thi hành công vụ. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/01/2010 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2019 đến ngày 03/10/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị T2, sinh năm 1991; HKTT: Thôn V, xã T, huyện U, Hà Nội. Chỗ ở: G02-CT2, Chung cư H, phường H, quận H, Hà Nội. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/9/2019, Nguyễn Đình T điều khiển xe ôtô Mazda CX5 màu xanh đen BKS: 30F-242.50 từ nhà ở G02-CT2 chung cư H ra bệnh viện Mắt Trung Ương, địa chỉ: đường Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Khi đang ngồi ở quán nước trước cổng Bệnh viện, thì T gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện, T hỏi người này: "Anh có kẹo cả ke không để cho em một ít" (kẹo và ke là ma túy tổng hợp). Người đàn ông hiểu ý và hỏi T: "lấy nhiều không", T bảo: "lấy 10 cái kẹo và 01 chỉ ke", người đàn ông bảo "hết 6.100.000 đồng". Nghe vậy, T lấy trong người ra 6.100.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và đi đâu đó khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T 02 túi nilon màu trắng (01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén hình vuông màu cam, bề mặt mỗi viên đều có chữ "Z"; 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng). Nhận xong, T cầm 02 túi ma túy đem ra cất giấu dưới sàn xe ôtô của T bên phía ghế lái rồi quay lại quán ngồi uống nước. Khoảng 30 phút sau, T điều khiển xe ôtô đi về nhà, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến đoạn đường N, phường V, quận H, thì bị Công an phường V phối hợp với tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại sàn xe ôtô T điều khiển (bên phía ghế lái) 02 túi nilon, trong đó có: 01 túi nilon màu trắng KT: (5x9)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu M1); 01 túi nilon màu trắng KT: (4x5)cm, bên trong chứa 10 viên nén hình vuông màu cam đều có kích thước 0,8cm, bề mặt mỗi viên đều có chữ "Z" (mẫu M2). Công an phường V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình T, niêm phong vật chứng, tạm giữ chiếc xe ô tô trên đưa về trụ

sở (bút lục 30 đến 34). Sau bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H để điều tra xử lý.

Ngày 28/9/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Nguyễn Đình T nêu trên. Tại bản Kết luận giám định số 6246/KLGĐ-PC09 ngày 05/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông (ký hiệu mẫu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 5,013 gam.

- 10 viên nén hình vuông màu cam, trên bề mặt mỗi viên có hình chữ "Z" (ký hiệu mẫu M2) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,470 gam".

Tại Cáo trạng số 215/CT-VKS-HĐ ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Đình T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H duy trì quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng số 215/CT-VKS-HĐ ngày 19/11/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 03/10/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì dán kín, các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình T, cán bộ Công an phường V - Tạ Việt Dũng, giám định viên Vũ Việt Cường.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có con nhỏ, bố mẹ già yếu, gia đình hoàn cảnh khó khăn, có bác ruột là người có công với cách mạng, bản thân rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều

tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Đình T là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, tại khu vực đường N, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình T có hành vi mua, cất giấu ở sàn xe ôtô Mazda CX5, BKS: 30F-242.50 do mình điều khiển 02 (hai) túi nilon bên trong chứa ma túy trong đó 01 túi chứa chất bột màu trắng là ma túy Ketamine có khối lượng 5,013 gam và 01 túi chứa 10 viên nén hình vuông màu cam, trên bề mặt có hình chữa "Z" là loại ma túy MDMA có khối lượng 3,470 gam (tổng 02 loại là 8,483 gam*)* mục đích để sử dụng trái phép, thì bị Công an phường V, quận H phối hợp với tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là một hiểm họa mà chúng ta đang phải loại trừ ra khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác như trộm cắp, cướp giật; bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm; nhân thân bị cáo xấu, đã bị xử phạt tù về tội Chống người thi hành công vụ mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp

tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật; Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, có bác ruột có Huy chương kháng chiến, là người có công với cách mạng, bố mẹ già yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận H là 02 (hai) phong bì dán kín, các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình T, cán bộ Công an phường V- Tạ Việt Dũng, giám định viên Vũ Việt Cường là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe ô tô Mazda CX5 màu xanh đen, BKS: 30F-242.50, số khung 5326JC093892, số máy PY30817480 thu giữ của Nguyễn Đình T: Kết quả điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng T, xe mua trả góp lại dùng làm tài sản thế chấp, hiện giấy tờ đang do ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng giữ. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho gia đình T là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: vì bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào chứng minh, không có cơ sở điều tra, xử lý nên Tòa không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2- Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đình T **24 (Hai mươi tư) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 03/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

3- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình T, cán bộ Tạ Việt Dũng, giám định viên Vũ Việt Cường.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H).

4- Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận H;
- Bị cáo;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- L- u HS,VP.

Nguyễn Thị Thoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**